

NĂM NGỌ NÓI CHUYỆN NGỰA



Từ Đông sang Tây, hàng ngàn năm nay trước khi nền văn minh cơ khí lan tràn kể từ thế kỷ thứ 20, ngựa là bạn đồng hành gần nhất của loài người. Tuy liệt vào hàng gia súc nhưng ngựa chiếm một địa vị cao quý. Các bộ lạc du mục Ả Rập quý như vợ con, và đãi ngộ hết sức đặc biệt, khát uống sữa lạc đà, đói ăn trái chà là, đêm ngủ chung lều với chủ. Sự giàu có và địa vị trong bộ lạc Da Đỏ được căn cứ trên số ngựa sở hữu. Ở nước nào cũng vậy, ngựa phục vụ hàng vua chúa, tướng lãnh, các nhà quyền quý, trại chủ, và nổi bật nhất là ngựa được coi như chiến hữu của các tay tráng sĩ. Hình ảnh người tráng sĩ gắn liền với "thanh gươm, yên ngựa". Tráng sĩ mà lợi bộ chắc chắn là mất vẻ hào hùng. (xệ quá)

Thử hỏi còn hình ảnh nào đẹp bằng

"Áo chàng đỏ tựa ráng pha.

Ngựa chàng sắc trắng như là tuyết in" -[Chinh Phụ Ngâm/CPN]

Hoặc còn gì hùng tráng hơn là "da ngựa bọc thây" trong những vần sau đây:

"Chí làm trai dặm nghìn da ngựa

Gieo Thái Sơn nhẹ tựa Hồng mao

Giã nhà đeo bức chiến bào

Thét roi câu Vị, ào ào gió Thu" -[CPN]

Sau tiệc rượu giã từ, chàng sẽ "một mình một ngựa" rong ruổi đường xa vạn dặm. Đó cũng là giây phút người chinh phụ thầm ghen với con ngựa diễm phúc được kề cận bên chàng.

*"Đưa chàng lòng dặc dặc buồn
Bộ khôn bằng ngựa, thủy khôn bằng thuyền" -[CPN]*

Và kể từ đây chàng chỉ còn ngựa là bạn đường, ăn ngủ có nhau

*"Hơi gió lạnh, người râu mặt dạn
Dòng nước sâu, ngựa nản chân bon
Ôm yên gối trống đã chôn
Nằm vùng cát trắng, ngủ cồn rêu xanh" -[CPN]*

Một ngày kia, chàng lập nên "công lao hãn mã", trở về đoàn tụ trong vinh quang, thì hạnh phúc biết bao. Nếu chàng không bao giờ trở lại, nàng đành ôm con, hóa đá đợi chồng trên đầu non.

Văn nhân cũng cần có ngựa. Ngày Xuân phơi phới, các nàng Kiều dạo chơi đầy đường, chàng thót lên lưng ngựa "lông buông tay khẩu" theo tà tà cho ra vẻ hào hoa phong nhã. Chàng diện đồ vía và con ngựa chàng cười cũng đặc biệt:

*"Tuyết in sắc ngựa câu giòn
Cỏ pha màu áo, nhuộm non da trời" -[Kiều]*

Ngựa có mặt khắp nơi. Ngựa đưa ông Nghè về làng vinh quy bái Tổ "Chồng em xuống ngựa, cả làng ra xem". Ngựa tô điểm ngày vui của chàng và nàng "Ngựa anh đi trước, vồng nàng theo sau".

Ngựa chia sẻ nỗi vất vả của chủ nhân khi gập con thất thế "vó câu khắp khênh, bánh xe gập gềnh".

Lịch sử nước nhà còn chép chuyện "Phù Đổng Thiên Vương" cưới ngựa sắt, phá giặc Ân. Lúc lâm trận, ngựa sắt phun khói lửa mù mịt, cháy vàng những bụi trúc làng Gióng, di tích còn truyền lại tới bây giờ.

Bên trời Âu, con ngựa gỗ Trojan, thành Troie (1574) được nhắc đến như một điển tích về mưu mẹo chiến trường, cảnh cáo những kẻ khờ khạo "cồng rắn cắn gà nhà".

Kể từ ngày dân tỵ nạn Việt lưu vong khắp thế giới, lâu lâu báo chí lại nói đến tích "ngựa Hồ, chim Việt" hàm ý so sánh loài cầm thú còn biết lưu luyến chốn cố hương, nữa là loài người sao đành quên "Quê cha đất tổ". Ngựa Hồ là loài ngựa quý của nước Hồ đem cống cho nước Tàu. Loài ngựa này sống ở vùng thảo nguyên gió lộng tại đất Hồ, nên mỗi khi

đến mùa gió Bắc thổi, lại cất tiếng hý ai oán vì nhớ quê hương. Tương tự, chim Việt cũng là phẩm vật triều cống từ phương Nam, luôn chọn cành ở phương Nam làm tổ.

Đầu năm ngựa, xin kể hầu quý vị những truyện về ngựa, mua vui trong mấy ngày Xuân nhân tản đề rồi xong ba ngày Tết, quý vị lại "làm thân trâu ngựa" "kéo cày trả nợ" tư bản Mỹ. Đến đây thế nào cũng có quý vị cười thâm, anh chàng này nói chuyện nợ xọ chuyện kia, trâu, bò mới kéo cày chứ. Xin thưa đó là chuyện bên nước mình, bên Âu Châu ngựa phải kéo cày như điên. Thế mới biết cái đúng ở nơi này, chưa chắc là cái đúng ở nơi khác [1]. Cũng như dân ta và dân Mỹ, chê thịt ngựa, làm thức ăn cho súc vật, trong khi dân Âu châu lại cho là món tuyệt hảo. Tuy nhiên mấy chuyện đó để dành hồi sau. Bây giờ xin nói về lịch sử loài ngựa.

LỊCH SỬ

Theo các nhà khảo cổ, ngựa có mặt trên trái đất từ 50 triệu năm. Mới đầu nó nhỏ như con nai có tên khoa học là Eohippus, có khả năng chạy rất nhanh để thú dữ khỏi ăn thịt. Con người chỉ xuất hiện mới 3 triệu năm, nhưng với trí khôn hơn mọi loài, nên bắt ngựa làm gia súc. Không ai rõ con ngựa đầu tiên trở nên nô lệ cho con người vào giai đoạn nào, và trường hợp đó xảy ra như thế nào, nhưng điều mà người ta biết chắc là nhờ ngựa mà văn minh nhân loại lan tràn rộng rãi, và cũng nhờ ngựa mà mộng chinh phục các quốc gia lân cận của các vị lãnh chúa hiếu chiến mới có thể thực hiện được.

Khoảng năm 700 sau Tây Lịch, nhà tiên tri Mohamed, tin mình là truyền nhân của Đấng Allah, có nhiệm vụ rao giảng đạo Hồi cho nhân loại nhưng có điều, ông ta chọn cách rao giảng đầy máu lửa bằng cách dẫn đoàn kỵ mã Ả Rập dẫm nát Âu châu, chinh phục nhiều quốc gia. Dân bại trận chỉ có một chọn lựa độc nhất: "theo Allah hay chết". Đế quốc Ả Rập rộng lớn tới bờ Địa Trung Hải, rồi tràn sang Phi Châu bao gồm cả Tây Ban Nha. Trước khi đế quốc này sụp đổ, Tây Ban Nha bị người Hồi cai trị cả trăm năm, nhân dịp đó ngựa Ả Rập pha giống với ngựa Tây Ban Nha thành một giống ngựa tốt, là tổ tiên của ngựa Mỹ Châu, như sẽ nói tới sau này.

Mấy trăm năm sau Thành Cát Tư Hãn lãnh đạo bộ lạc rong ruổi trên yên ngựa chinh phục gần hết nước Tàu, Tây Hạ, Triều Tiên, Ba Tư (Iran), Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, và một phần Nga Sô, từ Âu sang Á. Lính Mông Cổ nổi tiếng về tài cưỡi ngựa, suốt ngày ở trên lưng ngựa không biết mỏi mệt, khát uống máu ngựa, đói ăn thịt ngựa, cũng như nổi tiếng về sự hung bạo, hiếu sát, người ta loan truyền là vó ngựa Mông Cổ đi đến đâu cỏ cũng không mọc nổi. Dân chúng Âu Châu kinh hoàng trước đoàn kỵ mã Mông Cổ đến nỗi mệnh danh chúng là "horses from hell". Đoàn ngựa từ địa ngục gieo rắc chết chóc máu lửa khắp Á châu và Âu châu.

Tuy nhiên đoàn quân bách chiến bách thắng này 2 lần qua xâm lấn nước Việt tỵ hon đều thảm bại. *Lần thứ nhất vào đời nhà Trần (1288)*. Danh bất hư truyền, lúc đầu quân kỵ mã Mông Cổ tiến như vũ bão, khiến quân ta thua chạy. Nhưng với tài điều binh, khiến tướng

thần sầu của Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn, quân Nam dùng mẹo đánh tan quân Mông Cổ tại sông Bạch Đằng. Trên bộ danh tướng Phạm Ngũ Lão tiêu diệt đoàn quân kỵ của Thái tử Thoát Hoan và tùy tướng bằng lối phục chiến.

Lần thứ hai vào năm 1427 quân Minh sang đánh nước ta dưới sự chỉ huy của tướng Vương Thông, nhưng bị quân nhà Lê vây khốn ở Đông Đô. Viện binh hùng hậu của Tàu do Liễu Thăng chỉ huy gồm 10 vạn quân và 2 vạn ngựa. Trước thế giặc mạnh Bình Định Vương Lê Lợi dùng chiến thuật "dĩ đoản đãi lao" (lấy khỏe đánh mệt), và dùng du kích chiến cộng với phục binh đánh tan quân địch. Ta hãy đọc đoạn trích dẫn sau đây từ Việt Nam Sử Lược của cụ Trần Trọng Kim:

"Ngày 18 tháng 9, quân Liễu Thăng đến gần Ai Chi Lăng, Lê Sát sai Trần Lựu ra đánh rồi bỏ chạy. Liễu Thăng mừng lắm, chỉ đem 100 quân kỵ đuổi theo, bỏ đại binh ở lại, đuổi một đoạn, sa vào chỗ đầm lầy, ngựa đi không được. Phục binh ta đổ ra đánh, chém Liễu Thăng ở gò Đáo Mã Pha (tục gọi là Gò Té Ngựa) bây giờ là Mã Yên Sơn ở làng Mai Sao thuộc Ôn Châu. Việc xảy vào ngày 20 tháng 9 năm Đinh Mùi."

Trở lại chuyện ngựa, nhờ sự bành trướng của Hồi Giáo và Mông Cổ, ngựa lan tràn khắp thế giới, trong đó ngựa pha máu Ả Rập và Tây Ban Nha được gây giống ở các nước Âu Châu, còn ngựa Mông Cổ thì ở Á Châu. Giở trang sử Mỹ Châu, có thể nói không thể sai lầm là chính ngựa đã chinh phục miền đất mới này. Lý do là năm 1518, một nhà phiêu lưu người Tây Ban Nha tên là Don Fernando Cortés dẫn một toán quân nhỏ và 16 con ngựa đổ bộ lên Mễ Tây Cơ với mục đích tìm vàng. Khắp châu Mỹ vào thời đó không có bóng dáng một con ngựa, vì thế dân Da Đỏ thấy lính Tây Ban Nha cưỡi ngựa, rất sợ hãi, tưởng người và ngựa là một loài quái vật đầu người mình ngựa, dữ dằn kinh khủng do đó dù quân số đông gấp bội nhưng đành chịu đầu hàng. Cortés viết biểu về tâu với vua Tây Ban Nha "nhờ Trời phù hộ, nhưng chính ngựa đã chiến thắng trận chiến này."

Một con ngựa của Don Fernando Cortés tên Morzillo được dân Da Đỏ thờ là vị thần sấm, chớp. Chúng ta coi xi nê thấy dân Da Đỏ cưỡi ngựa chạy như bay, thật khó mà tin nổi đã có thời dân Da Đỏ sợ ngựa như vậy, dù rằng sự việc đã ghi trong sử sách rõ ràng. Sau này họ học lóm cách cưỡi ngựa của người Tây Ban Nha sử dụng ngựa để săn bắn và chống lại người da trắng một thời gian. Sau nhiều trận đánh, người Mỹ thấy rằng ngựa là một khí cụ lợi hại của người Da Đỏ nên có lệnh tiêu diệt cả người và ngựa. Điển hình năm 1874 Đại tá Ronald Mackenzie, chỉ huy đoàn kỵ binh số IV đã thăm sát toàn bộ lạc Kiowas và 1,400 con ngựa. Ôi luật đời mạnh được yếu thua. Mỹ đã chiếm đất còn đánh, giết cả chủ nhà.

SỞ TRƯỜNG VÀ SỞ ĐOÀN

Sở trường của ngựa là chạy. Chúng ta thường nghe mấy ông Tàu Phù nói phét "thiên lý mã" là con ngựa chạy một ngày ngàn dặm. Thật ra tốc độ cao nhất của ngựa khoảng 30 miles một giờ tương đương 45 cây số. Đó là ngựa đua chạy vài vòng về tới đích, ăn giải.

Nhưng "đường dài mới biết ngựa hay", trên đường trường ngựa chạy trung bình 15 tới 20 miles một giờ, chừng vài tiếng là đã mệt nhoài, bằng chứng toán kỳ mã thuộc Pony Express vào thời kỳ lập quốc của Mỹ phải đổi ngựa thường xuyên mỗi một trăm dặm để mang thư tốc hành trên khoảng đường 2,000 dặm từ Missouri đến San Francisco (thời đó xe lửa chỉ chạy từ miền Đông tới Missouri là hết đường).

Ngoài khả năng chạy, ngựa chỉ còn ngón tự vệ độc nhất là đá. Món võ này chẳng có biến chiêu gì cả, cũng như Trình Giao Kim chỉ có 3 búa gia truyền, không thắng được kẻ địch thì huề cả làng hay đánh bài "tẩu mã" có nghĩa là chạy. "Quất ngựa truy phong" cũng có nghĩa là chạy, nhưng kiểu chạy này khác, ai không rõ xin hỏi anh chàng Sở Khanh [truyện Kiều].

Cổ Học Tinh Hoa kể chuyện người anh em của ngựa là con lừa đất Kiềm (Kiềm lư), mỗi lần hồ tới chàng chỉ ra chiêu có một ngọn cước, riết rồi hồ biết tây, không sợ mà vô lý, ăn thịt. Tuy nhiên chớ coi thường mà nguy. Món đá hậu này không hiệu quả khi áp dụng với thú dữ to lớn như hùm, beo, sư tử, nhưng với con người yếu đuối, thì cũng lợi hại lắm. Lơ tơ mơ võ mặt như chơi. Do đó đừng có đại mà đứng luẩn quẩn sau đuôi nó, nó tưởng bạn muốn "mó dế ngựa" mà phóng ra một đá bất chợt là nguy to. Chẳng thế mà ngày xưa các cụ đã có câu "mồm chó, vó ngựa" là có ý nhắc chúng ta nên đề phòng, nhất là gặp loại ngựa tơ, lại càng đề phòng lắm lắm vì "ngựa non háu đá mà". Bị ngựa đá, thì vừa đau vừa tức "đau như ngựa đá" hay "tức như ngựa đá". Có lẽ cũng đau đớn thối tha như bị người yêu bỏ, vì sau này các chàng trai thường than thở với bạn bè là "bị bỏ đá", mỗi khi tình yêu gãy gánh.

Còn sự thông minh của ngựa thì sao? Dựa trên đồ biểu của các nhà khoa học, ngựa không khôn bằng khỉ, voi, và chó, nhưng hơn hẳn loài mèo và bò. Điều này mới nghe thật khó tin. Chả lẽ ngựa chỉ khôn hơn bò thôi sao. Bề ngoài trông ngựa có vẻ tinh nhanh hơn nhiều, giúp người đủ mọi việc, nào chạy đua, nào kéo cày, kéo xe, nào dùng để cưỡi, để đánh trận. Các nhà khoa học giải thích rằng, về sự thông minh, ngựa không khôn hơn các loài khác, nhưng có một đặc điểm mà các loài khác không có là khi học được điều gì, không những nó nhớ mãi mà còn truyền cho con, cháu như một yếu tố di truyền. Thí dụ con cháu của loài ngựa chiến, dễ huấn luyện thành ngựa chiến hơn là con cháu của ngựa kéo xe, hoặc ngựa để cưỡi.

Câu "*ngựa quen đường cũ*" đề cập tới một khía cạnh của sự thông minh của loài ngựa, nhưng ai đã từng ở thôn quê thì thấy trâu, bò cũng biết tìm về chuồng mỗi khi chiều về, chỉ có điều là tại sao người ta chỉ nhắc đến loài ngựa. Và oái ăm thay, câu này thường ngụ ý không tốt đẹp, áp dụng cho các bà, các cô hư hỏng, chứng nào tật ấy, không sửa đổi được.

NGỰA VÀ NGƯỜI

Thông thường chúng ta nhầm tưởng ngựa sinh ra để loài người cưỡi. Thật ra Tạo Hoá không sinh loài này để phục vụ loài kia. Vì thế bẩm sinh, ngựa thích tự do chạy nhảy, không thích bị loài người buộc mồm, khớp mỏ, rồi nhảy lên lưng, điều khiển đi đây đi đó, kể cả ngựa sinh ra ở nông trại. Có hai cách để huấn luyện ngựa. Một chậm và một nhanh. Phương pháp thứ nhất là huấn luyện ngựa con mới độ vài tháng, vì còn nhỏ nên nó không sợ người khi bị cột dây, dắt đi vòng vòng. Độ 3 năm, ngựa được mang yên ít lâu cho quen, rồi từ từ học những bài học đầu tiên, tùy theo loại ngựa để cưỡi, kéo xe, đánh trận. Năm thứ tư trở đi, ngựa bắt đầu làm việc được (ngựa sống trung bình 20 năm).

Phương pháp hai là đợi ngựa lớn cỡ 4,5 năm mới bắt đầu tập. Cần có hai người thật khỏe giữ ngựa đứng yên, trong khi người khác đặt yên lên lưng ngựa và cột dây cương. Khi tất cả đã xong, người tập ngựa nhảy lên yên trong khi ngựa được thả lỏng. Dĩ nhiên ngựa sẽ nhảy dựng lên để hất người xuống, nếu không được thì bắt đầu chạy dài dài cho tới khi mệt nhoài. Một vài lần như vậy ngựa sẽ quen, trở nên thuần tính, phục vụ con người.

Đó là đối với ngựa đã được người nuôi từ lâu, còn đối với ngựa hoang, sức kháng cự dữ dội hơn nhiều, thường phải bỏ đói ít ngày cho yếu sức rồi mới tập, và dĩ nhiên là tốn nhiều thì giờ hơn. Tuy nhiên không phải ngựa nào cũng chịu thúc thủ khi bị huấn luyện. Có nhiều có con bướng bỉnh, nhất định hất văng người cưỡi bằng mọi giá. Loại ngựa này người ta kêu là "ngựa chứng" hay "ngựa bất kham", hết hy vọng huấn luyện, nhưng lại được sử dụng trong các cuộc "rodeo" để thử tài các chàng "cao bồi" thường huyênh hoang ta đây là kỵ mã thứ thiệt. Ta có thể nói "dụng nhân như dụng mộc" thành "dụng mã như dụng mộc". Đối với ngựa chứng, anh nào chịu đựng 10 giây mà không ngã, được coi như ăn giải. Ngựa chứng có thể do bẩm sinh hoặc vì một lý do nào đó tự nhiên dở chứng.

Muốn cưỡi ngựa không phải bạn khơi khơi phóng lên lưng ngựa cầm cương cho nó chạy là được đâu, có ngày ngã sặc máu. Phải học, như học lái xe vậy. Ngày trước, khi ngựa còn thịnh hành, con nít học cưỡi ngựa tại nhà. Đến tuổi đủ lớn, một ngày đẹp trời nào đó, ông bố sẽ dẫn cậu con trai ra sân tập cưỡi ngựa, giống hệt như các ông bố thành thị ngày nay, hì hục chạy theo tập xe đạp cho con. Còn bây giờ, ngựa hiếm hơn, muốn học phải đến các hội kỵ mã hay đến một trại ngựa nào đó, trả tiền để học. Ngày nay Hoa Kỳ không còn duy trì đoàn quân kỵ mã, nhưng trước đây kỵ mã được gửi tới trường huấn luyện kỵ mã ở Fort Riley, Kansas để trau dồi môn cưỡi ngựa. Hiện nay trường này vẫn được duy trì nhưng chỉ dạy cho những ai muốn sử dụng ngựa trong những môn thể thao như polo, đi săn hay cưỡi ngựa thi tại Thế Vận Hội Quốc Tế.

Kể cả những kỵ mã giỏi nhất đôi khi cũng ngã ngựa như thường. Cố Tổng thống "cao bồi" Reagan thường cưỡi ngựa rong chơi cũng ngã bể đầu phải giải phẫu. Tài tử Superman ngã ngựa bị thương trầm trọng nơi cổ phải ngồi xe lăn. Ngã ngựa là thất thế, cho nên người xưa thường nói "không đánh người ngã ngựa" và gọi đó là "tinh thần mã thượng".

MÃ ĐÁO CÔNG THÀNH

Ở đoạn trên có đề cập tới loại ngựa hoang (mustang) do tiếng Tây Ban Nha mestéro mà ra. Thật ra nó không hoàn toàn là ngựa hoang như giống ngựa hoang ở Á châu, mà là con cháu của đàn ngựa đầu tiên người Tây Ban Nha mang sang châu Mỹ, khoảng thế kỷ thứ 16. Sau khi định cư được ít lâu, di dân Tây Ban Nha không chịu nổi khí hậu ở miền đất mới, lại bị người Da Đỏ tấn công nên đành phải rút về. Đàn gia súc mang theo trong đó có ngựa thành thú hoang sinh sôi nảy nở đông vô số kể. Gần một trăm năm sau khi người Âu Châu quay lại Mỹ khẩn hoang thì ngựa chạy hàng đàn, có đàn cả ngàn con. Hình ảnh đàn ngựa tung vó, tung bờm, sải nước đại, bụi cuốn mù trời, là hình ảnh đời sống tự do phóng khoáng như thường thấy vẽ trên tranh Tàu. Đôi khi họa sĩ Tàu vẽ đôi ngựa phi nhanh trên đường, tượng trưng cho lời chúc "mã đáo công thành" để thiên hạ mua về tặng nhau trong các dịp cần chúc tụng.

NGỰA TRONG THỜI HIỆN TẠI

Năm 2018, nước Mỹ có 29 triệu con ngựa, năm 1960 chỉ còn 3 triệu. Đó là do ảnh hưởng của nền văn minh cơ giới bắt đầu từ thế kỷ thứ 20. Xe hơi, xe máy cày, xe vận tải thay thế dần dần cho xe kéo bằng sức ngựa. [2]

Chỉ còn nước Anh vẫn duy trì đội quân kỵ mã nhưng chỉ xuất hiện trong nghi lễ long trọng của Hoàng Gia.

Chuyến thăm cấp Nhà nước (State Visit) của Tổng thống Donald Trump và Đệ nhất Phu nhân Melania Trump đến Hoàng gia Anh vào tháng 6 năm 2019 quả thực là một trong những sự kiện đón tiếp xa hoa và mãn nhãn nhất. Hình ảnh đoàn kỵ binh, xe ngựa cổ điển song mã, tứ mã đẹp huy hoàng tráng lệ như trong truyện cổ tích và nghi thức uy nghiêm tại Đại lộ The Mall để lại ấn tượng rất mạnh.

Ngựa tham gia trong buổi lễ đón tiếp ông Trump tại Điện Buckingham và cuộc diễu hành mừng Sinh nhật Nữ hoàng (Trooping the Colour) diễn ra cùng đợt đó, Hoàng gia Anh huy động khoảng 300 con ngựa tuyệt đẹp từ đơn vị Pháo binh Kỵ Binh Hoàng gia (King's Troop Royal Horse Artillery) và Trung đoàn Kỵ binh Hoàng gia (Household Cavalry). Sự xuất hiện đồng điệu, nhịp nhàng cùng tiếng vó ngựa vang động trên đường phố London tạo ra hiệu ứng thị giác và âm thanh vô cùng hấp dẫn, khiến người xem có cảm giác như một đại quân kỵ binh thời cổ đại.

Đến đây thấy cũng tạm đủ về ngựa. Xin kính chúc quý độc giả rũ bỏ phiền muộn tận hưởng những ngày Xuân tươi đẹp vì cuộc đời vốn ngắn ngủi, phù du, như "bóng câu (ngựa) qua cửa sổ" và những được, mất, hơn, thua nào có khác gì "Tái ông mất ngựa". Những người không biết áp dụng triết lý "tri túc" (biết đủ) suốt đời vất vả bôn ba lo làm

giàu tựa như người "cưỡi ngựa xem hoa", đến chạng cuối đời, buông xuôi tay trắng, có tiếc nuối cũng đã muộn màng.

Thế nên có thơ rằng:

*"Đời người như bóng câu qua.
Một hơi không kịp vào ra, chết rồi
Hơn, thua chi nữa khổ đời
Tìm nơi thanh tịnh, thanh thoi kiếp nhàn."*

Trần Quán Niệm
(Bính Ngọ tân niên)



Tác giả ghi chú:

[1] Sự thật ở bên này dãy Pyrénées là sai lầm ở bên kia. (ngạn ngữ Pháp). Câu ngạn ngữ nổi tiếng này của triết gia và nhà toán học người Pháp Blaise Pascal.

[2] Tuy không còn ngựa nhưng đơn vị về lực kéo/đẩy vẫn là "mã lực" ngay cả lực đẩy của hỏa tiễn phóng phi thuyền không gian.

